

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐỊNH QUÁN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2021/HNGĐ-ST

Ngày 31-5-2021

“V/v ly hôn”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỊNH QUÁN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trịnh Thị Kha

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Sầm Dắt Phấn

Bà Trương Thị Lệ Thanh

-Thư ký phiên tòa: Ông Phan Nguyễn Thành Trung- Thư ký Tòa án nhân dân huyện Định Quán.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán không tham gia phiên tòa.

Ngày 31 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở TAND huyện Định Quán, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 187/2021/TLST-HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2021 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 60/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 5 năm 2021 giữa các đương sự:

-Nguyên đơn: Chị **Lê Thị Thanh Ng**- sinh năm 1993, “vắng mặt”

HKTT: Thôn 1, xã Đắk Ma, huyện Đắk Hà, tỉnh Kon Tum

-Bị đơn: Anh **Nguyễn Văn L**- sinh năm 1988, “vắng mặt”

HKTT: ấp 3, xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nga và anh Lương tự nguyện chung sống năm 2016 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, được Ủy ban nhân dân xã Suối Nho cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/8/2016. Vợ chồng sống hạnh phúc đến năm 2018 thì phát sinh mâu thuẫn và đã sống ly thân. Nay tình cảm vợ chồng không còn nữa nên chị yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Văn Lương.

Về con chung: Chị Nga và anh Lưỡng có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Tú Linh- sinh ngày 01/4/2017. Khi ly hôn chị yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và yêu cầu anh Lưỡng cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra chị Nga đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

Bị đơn trong quá trình giải quyết vụ án trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Anh Lưỡng tự nguyện kết hôn với chị Nga vào năm 2016, có đăng ký kết hôn và đã được cấp Giấy chứng nhận kết hôn. Nhưng trong thời gian chung sống đã phát sinh mâu thuẫn nên anh và chị Nga đã sống ly thân. Nay tình cảm đã phai nhạt nên anh cũng đồng ý ly hôn với chị Nga.

Về con chung: Anh Lưỡng và chị Nga có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Tú Linh- sinh ngày 01/4/2017. Anh đồng ý để chị Nga được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và anh Lưỡng cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên.

Về tài sản chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài ra anh đề nghị Tòa án giải quyết vụ án ly hôn vắng mặt trong các buổi làm việc, các phiên họp và hòa giải cũng như xét xử.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Định Quán không tham gia phiên tòa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Thanh Nga và anh Nguyễn Văn Lưỡng tự nguyện chung sống năm 2016 và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Suối Nho, huyện Định Quán, tỉnh Đồng Nai, được Ủy ban nhân dân xã Suối Nho cấp Giấy chứng nhận kết hôn ngày 16/8/2016. Như vậy hôn nhân của chị Nga và anh Lưỡng được công nhận là hôn nhân hợp pháp. Nhưng vợ chồng đã có nhiều mâu thuẫn không hàn gắn được, gia đình mất đi hạnh phúc nguyên nhân là do không hòa hợp trong tính tình cách sống và đã sống ly thân. Căn cứ Điều 19 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014, xét thấy chị Nga anh Lưỡng không còn sống chung với nhau, đời sống chung vợ chồng đã chấm dứt, vợ chồng không còn thương yêu, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau, mục đích hôn nhân không đạt được.

Chị Nga vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện xin ly hôn. Anh Lưỡng cũng đồng ý ly hôn. Các đương sự xin vắng mặt nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải đoàn tụ cho các đương sự được. Do đó chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nga. Cho chị Nga được ly hôn với anh Lưỡng.

[3] Về con chung: Chị Nga và anh Lưỡng có 01 con chung tên là Nguyễn Lê Tú Linh- sinh ngày 01/4/2017. Khi ly hôn chị Nga yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và yêu cầu anh Lưỡng cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên. Anh Lưỡng đồng ý để chị Nga được trực tiếp nuôi con chung sau khi ly hôn và anh Lưỡng cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên.

Luật Hôn nhân và Gia đình quy định: Việc giao con chung cho một bên trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn là căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của người con. Xét sự thỏa thuận của chị Nga và anh Lưỡng về việc nuôi con là hợp lý, phù hợp với điều kiện thực tế của các bên. Vì vậy, giao con chung chưa thành niên là Nguyễn Lê Tú Linh- sinh ngày 01/4/2017 cho chị Nga trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Lưỡng tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên. Anh Lưỡng có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, anh Lưỡng chị Nga có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

[4] Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[5] Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Chị Nga phải chịu 300.000 đồng án phí DSST về ly hôn. Anh Lưỡng phải chịu 300.000 đồng án phí về cấp dưỡng nuôi con.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 28; Điều 68; Điều 146, 147; khoản 1 Điều 228; Điều 220, 266 Bộ luật tố tụng dân sự.

Áp dụng Điều 51, khoản 1 Điều 53, Điều 56, 81, 82, 83, 107, 110, 116, 117, 131 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014; Điều 357, 468 BLDS 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 về án phí, lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1)- Về hôn nhân: Cho chị Lê Thị Thanh Ng được ly hôn với anh Nguyễn Văn L.

2)- Về con chung: Giao con chung chưa thành niên là Nguyễn Lê Tú Linh- sinh ngày 01/4/2017 cho chị Nga trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục sau khi ly hôn. Anh Lương tự nguyện cấp dưỡng nuôi con hàng tháng, mỗi tháng 3.000.000 đồng (ba triệu đồng)/tháng tính từ khi bản án quyết định của Tòa án có hiệu lực pháp luật cho đến khi con chung thành niên. Anh Lương có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Vì quyền lợi của con chung, anh Lương chị Nga có quyền yêu cầu thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, người phải thi hành án chưa thi hành án thì còn phải chịu khoản lãi suất tương ứng với khoản tiền và thời gian chưa thi hành án xong theo quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự.

3)- Về tài sản chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

4)- Về nợ chung: Tòa án không xem xét giải quyết.

5)- Về án phí: Chị Lê Thị Thanh Nga phải chịu 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về ly hôn. Số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng chị Nga đã nộp ngày 16/4/2021 theo biên lai số 0005878 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Định Quán tỉnh Đồng Nai chuyển thành án phí. Bà Nga đã nộp đủ án phí.

Anh Nguyễn Văn Lương phải chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) án phí DSST về cấp dưỡng nuôi con.

Án xử công khai vắng mặt nguyên đơn, vắng mặt bị đơn. Báo cho nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Định Quán;
- Chi cục THADS H. Định Quán;
- UBND xã Suối Nho;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TRỊNH THỊ KHA